

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 94/2026/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị Cẩm T**, sinh năm 1993;

Căn cước công dân số: 082193000951;

Địa chỉ: Ấp B, xã G, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Song H**, sinh năm: 1990;

Căn cước công dân số: 082090016805;

Địa chỉ: Ấp B, xã P, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57 và 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Cẩm T và anh Nguyễn Song H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Cẩm T và anh Nguyễn Song H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Cẩm T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Song N, sinh ngày 21 tháng 12 năm 2018 và Nguyễn Ngọc Huỳnh N1, sinh ngày 03 tháng 9 năm 2020.

Anh Nguyễn Song H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung Nguyễn Song N và Nguyễn Ngọc Huỳnh N1 hàng tháng, mức cấp dưỡng mỗi tháng mỗi cháu là 2.500.000 đồng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 4/2026 đến khi các cháu N, N1 đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm thực hiện thì phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền, mức lãi suất được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Anh Nguyễn Song H được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.
- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Cẩm T, anh Nguyễn Song H trình bày không có.
- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Cẩm T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002247 ngày 06 tháng 02 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp nên chị T đã nộp xong án phí.

Anh Nguyễn Song H không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 2 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã Phú Thành, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Thanh Phú